

Số : 265 /NQ - ĐHCĐ

Tp Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP THỦ ĐỨC - VNSTEEL**

**Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel, ngày 29/03/2022;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 01.** Thông qua Báo cáo Tổng kết công tác SXKD năm 2021, kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm công tác SXKD năm 2022.

Số cổ phần tán thành là 11.192.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 02.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

Số cổ phần tán thành là 11.192.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 03.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 về kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD năm 2021 của Công ty.

Số cổ phần tán thành là 11.192.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 04.** Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

Số cổ phần tán thành là 11.192.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 05.** Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh chính năm 2022 như sau:

**1. Về sản xuất:**

- Sản Xuất phôi thép : 170.000 tấn.
- Sản xuất thép cán : 160.000 tấn.

**2. Về kinh doanh:**

- Tiêu thụ thép cán : 160.000 tấn.

### 3. Về tài chính:

- Về lợi nhuận trước thuế : 24,3 tỷ đồng.

Số cổ phần tán thành là 9.860.331 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 88,089% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 06.** Thông qua Tờ trình kế hoạch đầu tư năm 2022.

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn	Ghi chú
1	Cải tạo động cơ K1-K3 cán thô	3.500	Vốn DN	Thay động cơ AC thành DC
2	Máy cắt đầu K5	2.000	Vốn DN	Trang bị mới
3	Máy phân tích quang phổ	1.500	Vốn DN	Thay thế máy đang sử dụng đã lâu, máy cũ làm dự phòng
<b>TỔNG CỘNG:</b>		<b>7.000</b>	Bảy tỷ đồng chẵn	

Số cổ phần tán thành là 11.192.426 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 07.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2021.

1. Kết quả đạt được năm 2021:

Tổng lợi nhuận trước thuế 56.151.500.160 (đồng)

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN 44.776.521.085 (đồng)

2. Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2021: 137.721.664.574 (đồng)

3. Tổng vốn điều lệ: 122.253.930.000 (đồng)

4. Kết quả chia lợi nhuận:

Stt	Nội dung phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)	Ghi chú
01	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	4.925.400.000	
02	Quỹ Thương HĐQT, BKS, Ban điều hành	412.500.000	
03	Quỹ đầu tư phát triển	7.000.000.000	
04	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	125.383.764.574	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>137.721.664.574</b>	

Số cổ phần tán thành là 9.860.331 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 88,089% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 08.** Thông qua Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022.

1. Kế hoạch lợi nhuận năm 2022:

Tổng lợi nhuận trước thuế	24.300.000.000 (đồng)
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	19.440.000.000 (đồng)
Tổng vốn điều lệ	122.253.930.000 (đồng)

2. Kết quả chia lợi nhuận

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN được chia 19.440.000.000 đồng như sau:

Stt	Nội dung phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ %/LNPP	Tỷ lệ %/VĐL
01	Chia lãi cổ phần bằng tiền mặt	12.225.393.000	62,9%	10,0%
02	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.944.000.000	10,0%	
03	Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	380.000.000	2,0%	
04	Lợi nhuận để lại đầu tư di dời	4.890.607.000	25,1%	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>19.440.000.000</b>	<b>100%</b>	

Số cổ phần tán thành là 11.192.426 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 09.** Thông qua Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT – BKS năm 2021.

Quyết toán thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2021 như sau:

1. Mức thù lao được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

2. Mức thù lao thực hiện năm 2021:

Năm 2021 Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức-Vnsteel có 02 thành viên Hội đồng Quản trị và 01 thành viên Ban kiểm soát Công ty không trả lương hàng tháng; 01 thành viên BKS kiêm nhiệm chuyên môn nghiệp vụ được hưởng thù lao. Mức thù lao Công ty chi trả như sau:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Thù lao/tháng (đ)	Thù lao/năm (đ)
01	Lê Bá Phương	UV.HĐQT	4.000.000	48.000.000

02	Ngô Sỹ Hiếu	UV.HĐQT	4.000.000	48.000.000
03	Trần Minh Hạnh	UV.BKS	3.000.000	36.000.000
04	Nguyễn Quốc Cường	UV.BKS	3.000.000	36.000.000
05	Vũ Xuân Trường	Thư ký	3.000.000	36.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>17.000.000</b>	<b>204.000.000</b>

Số cổ phần tán thành là 11.192.426 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình kế hoạch thù lao HĐQT – BKS năm 2022.

Kế hoạch chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 5.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát được trả vào cuối mỗi quý của năm.

Đối với các nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mà làm việc trực tiếp tại Công ty, được Công ty trả lương chức danh hàng tháng thì không hưởng thù lao chức trách kiêm nhiệm.

Số cổ phần tán thành là 11.192.426 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 11.** Thông qua Tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán 2022  
ĐHĐCĐ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Số cổ phần tán thành là 11.192.426 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 12.** Thông qua Tờ trình về miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 (có tờ trình kèm theo)

Số cổ phần tán thành là 11.192.426 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 13.** Thông qua Tờ trình về danh sách đề cử bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023 (có tờ trình kèm theo)

Số cổ phần tán thành là 11.193.526 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,99% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 14.** Bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023.

STT	Họ Tên ứng viên	Vị trí đề cử	Tỷ lệ phiếu bầu (%)
1	Nguyễn Thị Mai Khanh	UV.HĐQT	99,98

Số cổ phần tán thành là 11.191.313 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,98 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 15.** Thông qua Tờ trình về giao dịch nội bộ trên 10% tổng tài sản.

Stt	Tên khách hàng	Số lượng (tấn)/tháng	Hạn mức tín chấp (tỷ đồng)	Thời hạn thanh toán	Ghi chú
01	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel	10.000 ÷ 20.000	210	- nội địa: 3 ngày - xuất khẩu: 40 ngày	Giá bán cho TMN bằng với giá TMN bán cho khách hàng
02	Công ty cổ phần Thép Nhà Bè - Vnsteel	1.000 ÷ 3.000	45	- từ 5 ÷ 15 ngày	Giá bán theo giá thị trường
03	Công ty TNHH Thép Vinakyoei	1.000 ÷ 5.000	75	- từ 5 ÷ 15 ngày	Giá bán theo giá thị trường

Số cổ phần tán thành là 3.245.914 cổ phần, chiếm tỷ lệ đồng ý 99,965 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

**Điều 16.** Đại hội nhất trí giao cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm triển khai các nội dung đã được Đại hội quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

**Điều 17.** Giao cho Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát, kiểm tra hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- TCT Thép Việt Nam – CTCP;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Cổ đông;
- UBCK NN. Sở GDCK HN;
- Lưu: VT, HĐQT.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**  
  
  
**DUƠNG MINH CHÍNH**

C.P. HN